

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT ĐỐI VỚI THUỐC LÁ VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN

TRƯỜNG MỸ LINH*

Ngày nhận bài: 09/11/2024

Ngày phản biện: 23/11/2024

Ngày đăng bài: 31/12/2024

Tóm tắt:

Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 đã quy định lộ trình tăng thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá, điều này đóng vai trò quan trọng trong việc điều chỉnh hành vi tiêu dùng thuốc lá, giảm thiểu các tác động tiêu cực đến sức khỏe cộng đồng và môi trường. Tuy nhiên, để có thể phát huy tính hiệu quả đòi hỏi pháp luật hiện hành cần điều chỉnh các quy định pháp luật về thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá nhằm phù hợp với thông lệ quốc tế và đạt được mục tiêu đề ra. Từ lý do đó bài viết tập trung khái quát pháp luật về thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá, đánh giá thực trạng quy định pháp luật và đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá trong thời gian tới.

Từ khóa:

Thuế tiêu thụ đặc biệt, thuốc lá, thực trạng, kiến nghị hoàn thiện.

Abstract:

The 2008 Special Consumption Tax Law, as amended and supplemented in 2014, outlines a roadmap for increasing the special consumption tax rate on tobacco products. This measure is crucial for regulating tobacco consumption behavior, thereby mitigating its negative impacts on public health and the environment. However, to ensure its effectiveness, the current legislation requires adjustments to better align with international standards and achieve its intended objectives. This article provides an overview of the legal framework for the special consumption tax on tobacco, evaluates the current state of its provisions, and offers several recommendations for improving the legislation in the near future.

Keyword:

Special consumption tax, tobacco, current situation, recommendations for improvement.

1. Đặt vấn đề

Thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) đối với thuốc lá là một công cụ tài chính quan trọng nhằm hạn chế việc tiêu thụ các sản phẩm gây hại đến sức khỏe và môi trường,

* Giảng viên Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: linhtm@hul.edu.vn

đồng thời đóng góp vào nguồn thu ngân sách quốc gia. Trong bối cảnh Việt Nam đang nỗ lực để bảo vệ sức khỏe cộng đồng và thực hiện cam kết quốc tế về y tế công cộng, việc áp dụng mức thuế TTĐB cao đối với thuốc lá là một giải pháp cần thiết và được quan tâm hàng đầu. Thực tế, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) đã điều chỉnh lộ trình tăng thuế suất đối với thuốc lá, nhằm góp phần giảm tỷ lệ sử dụng thuốc lá. Tuy nhiên, sau nhiều năm áp dụng, pháp luật về thuế TTĐB đối với thuốc lá vẫn còn tồn tại nhiều bất cập, nhất là trong việc xác định đối tượng chịu thuế, mức thuế suất, phương pháp tính thuế và cơ chế quản lý thuế hiệu quả đối với các loại thuốc lá thế hệ mới. Những bất cập này đã phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả của pháp luật thuế trong việc kiểm soát tiêu thụ thuốc lá, tỷ lệ người sử dụng thuốc lá vẫn còn cao và tạo điều kiện cho những hành vi trốn thuế, gian lận thương mại. Bên cạnh đó, các sản phẩm thuốc lá mới như thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng cũng chưa được quy định rõ ràng trong hệ thống pháp luật, dẫn đến những lỗ hổng trong công tác quản lý và kiểm soát tiêu thụ.

Trước thực trạng đó, bài viết sẽ tập trung phân tích các quy định pháp luật hiện hành của về thuế TTĐB đối với thuốc lá, nêu rõ những hạn chế còn tồn tại, từ đó đưa ra một số kiến nghị nhằm hoàn thiện khung pháp lý để tăng cường hiệu quả trong quản lý thuế TTĐB đối với thuốc lá.

2. Khái quát pháp luật về thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá

Thuế TTĐB là một trong những loại thuế gián thu đánh vào một số loại hàng hóa và dịch vụ nhất định nhằm điều tiết/định hướng tiêu dùng và hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa đó.¹ Tại Việt Nam, thuốc lá là một trong những mặt hàng chịu thuế TTĐB cao nhằm hạn chế tiêu dùng, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, và giảm thiểu các tác động tiêu cực của việc sản xuất và sử dụng sản phẩm này. Căn cứ theo Điều 4 Luật thuế TTĐB năm 2008, người nộp thuế TTĐB đối với thuốc lá là tổ chức, cá nhân sản xuất các sản phẩm thuốc lá thuộc đối tượng chịu thuế. Đối tượng chịu thuế TTĐB là thuốc lá điếu, xì gà, và các chế phẩm khác từ cây thuốc lá dùng để hút, hít, nhai, ngửi, ngậm. So sánh với khái niệm thuốc lá trong Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, Luật thuế TTĐB có sự mô tả rõ ràng hơn về các sản phẩm thuốc lá thuốc lá, giúp việc áp dụng thuế TTĐB đối với thuốc lá có sự thuận lợi, hiệu quả hơn. Trường hợp tổ chức, cá nhân

¹ Phạm Thị Thu Hồng (2024), *Đánh giá tác động của việc điều chỉnh thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá đến thu ngân sách nhà nước của Việt Nam giai đoạn 2026-2030*, Tạp chí Kinh tế và Dự báo số Online, truy cập tại <https://kinhtevadubao.vn/danh-gia-tac-dong-cua-viec-dieu-chinh-thue-suat-thue-tieu-thu-dac-biet-doi-voi-thuoc-la-den-thu-ngan-sach-nha-nuoc-cua-viet-nam-giai-doan-2026-2030-29775.html>, ngày truy cập 04/10/2024.

có hoạt động kinh doanh xuất khẩu mua bán các sản phẩm thuốc lá của cơ sở sản xuất để xuất khẩu nhưng không xuất khẩu mà tiêu thụ trong nước thì tổ chức, cá nhân kinh doanh xuất khẩu là người nộp thuế TTĐB.

Theo Luật Thuế TTĐB năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và Nghị định 108/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thuế TTĐB và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thuế TTĐB, thì quy định giá tính thuế TTĐB là giá bán ra của cơ sở sản xuất (đối với thuốc lá trong nước) hoặc giá nhập khẩu (đối với thuốc lá nhập khẩu), không bao gồm thuế TTĐB và thuế giá trị gia tăng. Sau gần 34 năm (1990 – 2024), thuế suất thuế TTĐB đối với mặt hàng thuốc lá được điều chỉnh từ mức thuế suất 50% lên 75%. Trong đó, 2 lần điều chỉnh giảm thuế suất: năm 1988 giảm 5% (từ 70% xuống 65%) và năm 2006 giảm 10% (từ 65% xuống 55%) và từ năm 2008 đến nay tăng theo lộ trình². Đây là mức thuế suất cao, thể hiện chủ trương chính sách của Nhà nước trong việc hạn chế tiêu thụ sản phẩm này.

Theo Điều 30 Luật Quản lý thuế 2019 quy định “Người nộp thuế phải thực hiện đăng ký thuế và được cơ quan thuế cấp mã số thuế trước khi bắt đầu hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc có phát sinh nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.” Việc đăng ký thuế được coi là thừa nhận của các cơ sở sản xuất, kinh doanh về nghĩa vụ tài chính của họ đối với nhà nước. Tuy nhiên, việc đăng ký thuế chỉ là một thủ tục hành chính bắt buộc, không phải là căn cứ trực tiếp để phát sinh nghĩa vụ nộp TTĐB đối với thuốc lá. Nghĩa vụ nộp thuế TTĐB đối với thuốc lá chỉ thực sự phát sinh khi chủ thể đăng ký thuế thực hiện sản xuất hoặc nhập khẩu sản phẩm thuốc lá tại điểm a khoản 1 Điều 2 Luật Thuế TTĐB ra thị trường. Trong trường hợp các cơ sở sản xuất, nhập khẩu không thực hiện nghĩa vụ đăng ký thuế, cơ quan có thẩm quyền vẫn có quyền yêu cầu các bên thực hiện nghĩa vụ nộp thuế căn cứ thực tế hoạt động sản xuất, nhập khẩu thuốc lá và sẽ có chế tài xử phạt cho hành vi không đăng ký thuế. Ngoài ra, pháp luật cũng quy định rõ trách nhiệm kê khai và nộp thuế đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu thuốc lá để đảm bảo tính minh bạch và ngăn chặn các hành vi gian lận.

Nhìn chung, pháp luật về thuế TTĐB đối với thuốc lá tại Việt Nam đã được xây dựng với các quy định rõ ràng nhằm kiểm soát và hạn chế tiêu thụ sản phẩm này. Hệ thống các quy định pháp luật này không chỉ giúp tăng cường sự quản lý của Nhà nước đối với sản xuất và tiêu thụ thuốc lá mà còn góp phần vào giảm thiểu tỷ lệ sử dụng

² Phạm Xuân Hòa, Nguyễn Ngọc Ánh (2024), *Cải cách thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá*, Tạp chí Tài chính online, truy cập tại <https://tapchitaichinh.vn/cai-cach-thue-tieu-thu-dac-biet-doi-voi-thuoc-la.html>, ngày truy cập 04/10/2024.

thuốc lá, tạo nguồn thu ngân sách cho các chương trình phòng chống tác hại thuốc thuốc lá. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập quốc tế, chính sách thuế TTĐB đối với thuốc lá tại Việt Nam cần tiếp tục điều chỉnh để phù hợp với các cam kết quốc tế về y tế công cộng, bảo vệ môi trường, đồng thời góp phần vào việc thúc đẩy phát triển bền vững.

3. Thực trạng pháp luật về thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá tại Việt Nam

Trong thời gian qua, Việt Nam đã có nhiều lần điều chỉnh thuế TTĐB đối với thuốc lá nhằm tăng chi phí sử dụng thuốc lá, qua đó góp phần giảm tiêu dùng thuốc lá của người dân, đồng thời tạo thêm nguồn thu cho ngân sách Nhà nước. Dù vậy, sau những lần điều chỉnh thuế TTĐB đối với thuốc lá, tác động giảm tỷ lệ người hút thuốc chưa cao như kỳ vọng.

Thứ nhất, các quy định về đối tượng chịu thuế TTĐB

Các quy định về đối tượng chịu thuế hiện tại chưa hoàn thiện vì thiếu hướng dẫn cụ thể đối với mặt hàng thuốc lá và thuốc lá mới. Mục tiêu của thuế TTĐB là tác động vào một số mặt hàng nhất định trên thị trường, nhằm điều tiết, giảm lượng tiêu thụ các mặt hàng không thiết yếu, gây hại đến sức khỏe con người. Tuy nhiên, trên thị trường hiện nay đã xuất hiện một số sản phẩm thuốc lá mới như thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, shisha sử dụng toàn bộ, một phần hoặc không sử dụng nguyên liệu từ cây thuốc lá, mặc dù các sản phẩm này đều chưa được phép nhập khẩu và kinh doanh tại Việt Nam. Theo WHO, Bộ Y tế và các tổ chức bảo vệ sức khỏe, thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng và shisha đều có chứa các thành phần độc hại gây hại cho người hút trực tiếp và người xung quanh như thuốc lá truyền thống³. Do vậy việc pháp luật chưa công nhận một cách rõ ràng thuốc lá thế hệ mới là một loại thuốc lá cũng như chưa có quy định đánh thuế tiêu thụ đặc biệt với thuốc lá mới sẽ tạo ra lỗ hổng trong hoạt động quản lý và tiêu thụ các sản phẩm thuốc lá mới. Như vậy, không thuộc đối tượng chịu thuế TTĐB, các mặt hàng thuốc lá mới không chịu mức thuế suất TTĐB 75%, điều này dẫn đến giá bán thấp, kích thích đẩy mạnh tiêu dùng với các sản phẩm này.

Bên cạnh đó, thuốc lá, một mặt hàng phổ biến, không phải là chế phẩm từ cây thuốc lá nên không thuộc đối tượng chịu thuế TTĐB theo quy định pháp luật hiện hành. Việc kiểm soát tiêu thụ thuốc lá cũng gặp khó khăn do sản xuất manh mún tại nhà, không có hình thức đóng gói chuẩn, dẫn đến chi phí thu thuế cao hơn so với lượng thuế thu được.

Thứ hai, mức thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá ở Việt Nam

³ Cổng thông tin điện tử Bộ Tài Chính (2023), *Khuyến nghị áp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với một số sản phẩm thuốc lá mới*, truy cập tại https://mof.gov.vn/webcenter/portal/btcvn/pages_r/1/tin-bo-tai-chinh?dDocName=MOFUCM267279, ngày truy cập 04/10/2024.

Giá thuốc lá của Việt Nam nhìn chung còn thấp, hiện đứng thứ 157 trên tổng số 161 quốc gia theo đánh giá của WHO, đây là một trong những lý do khiến Việt Nam có tỷ lệ người hút thuốc lá cao.⁴ Luật thuế TTĐB đã quy định thuế suất cao đối với thuốc lá, được tăng theo lộ trình (từ 65% lên 70% trong giai đoạn từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2018 và 75% từ ngày 01/01/2019 trở đi), Tuy nhiên, tổng các khoản thuế tiêu dùng chỉ chiếm khoảng 38 - 39% trong giá bán lẻ thuốc lá tại Việt Nam hiện nay, thấp hơn rất nhiều so với trung bình của các quốc gia có mức thu nhập trung bình (59%) và đa số các nước ASEAN (khoảng 60 - 70%), cũng như khuyến nghị của WHO và WB là khoảng 2/3 đến 3/4 giá bán lẻ.⁵ Mức thuế thấp khiến sản phẩm thuốc lá tại Việt Nam là một trong những sản phẩm rẻ nhất thế giới, điều này khuyến khích sản xuất và tiêu thụ thuốc lá, tạo cơ hội cho người tiêu dùng tiếp cận sản phẩm này dễ dàng hơn, đặc biệt là đối với các hộ gia đình có thu nhập thấp, nơi chi tiêu cho thuốc lá có thể gây ra “hiệu ứng lấn át” đối với các khoản chi tiêu thiết yếu khác như giáo dục và y tế.

Thứ ba, phương pháp tính thuế TTĐB đối với mặt hàng thuốc lá, phương pháp tính thuế đối với mặt hàng này là phương pháp tính thuế theo thuế tỷ lệ phần trăm. Việc áp dụng thuế suất theo tỷ lệ phần trăm có nhược điểm tạo ra khoảng cách giá giữa các nhóm sản phẩm thuốc lá và dễ gian lận trong việc khai, nộp thuế do doanh nghiệp khai giá tính thuế thấp từ đó giảm thu ngân sách nhà nước. Khi áp dụng thuế tỷ lệ thì nhóm sản phẩm phải chịu gánh nặng thuế cao hơn sẽ là dòng thuốc lá trung cấp và cao cấp do giá trị của những loại thuốc lá này đều cao, dẫn đến số thuế phải trả sẽ lớn. Ngược lại, do giá trị của thuốc lá thấp cấp không cao như các loại thuốc lá trên nên phương pháp đánh thuế tỷ lệ cao sẽ không tác động mạnh đến giảm tiêu dùng sản phẩm thuốc lá thấp cấp, điều này dẫn đến tỷ lệ người hút loại thuốc lá này (có thể không đảm bảo chất lượng) vẫn ở mức cao, từ đó dẫn tới sự gia tăng sản xuất, tiêu thụ thuốc lá giá rẻ, chất lượng thấp, đồng thời tăng khả năng tiếp cận và bắt đầu sử dụng thuốc lá của người dân, đặc biệt là đối với trẻ em và thanh, thiếu niên.

Thứ tư, vấn đề đăng ký thuế đối với hoạt động xuất, nhập khẩu thuốc. Thực tế cho thấy hành vi không đăng ký thuế vẫn tồn tại, dẫn đến nhiều vi phạm nghiêm trọng. Những vi phạm này không chỉ gây khó khăn cho các cơ quan có thẩm quyền trong việc giám sát và kiểm tra hoạt động nộp thuế của các chủ thể có nghĩa vụ, mà còn dẫn đến

⁴ An Nhiên (2023), *Sửa đổi phương pháp, tăng thuế TTĐB với sản phẩm thuốc lá theo lộ trình*, Tạp chí tài chính doanh nghiệp, truy cập tại <https://taichinhdoanhnghiep.net.vn/sua-doi-phuong-phap-tang-thue-ttdb-voi-san-pham-thuoc-la-theo-lo-trinh-d42504.html>, ngày truy cập 05/10/2024.

⁵ Văn Tuấn (2024), *Đồng thuận tăng thuế TTĐB đối với mặt hàng thuốc lá (2024)*, Thời báo tài chính Việt Nam, truy cập tại <https://thoibaotaichinhvietnam.vn/dong-thuan-tang-thue-tieu-thu-dac-biet-doi-voi-mat-hang-thuoc-la-155243.html>, ngày truy cập 05/10/2024.

thất thoát ngân sách nhà nước. Theo quy định tại Điều 10 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn, mức xử phạt tối đa cho hành vi vi phạm về thời hạn đăng ký thuế, thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh, hay thông báo tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo là 10.000.000 đồng, áp dụng trong trường hợp quá thời hạn quy định từ 91 ngày trở lên. Hơn nữa, việc không nộp hồ sơ đăng ký thuế hoặc không nộp hồ sơ khai thuế trong thời hạn quy định cũng được coi là hành vi trốn thuế theo Điều 17 của Nghị định này. Ngoài việc bị phạt tiền, các cá nhân hoặc tổ chức thực hiện hành vi trốn thuế còn phải thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả, bao gồm buộc nộp đủ số tiền thuế trốn vào ngân sách nhà nước. Mặc dù pháp luật đã thiết lập cơ chế xử lý các hành vi vi phạm trong việc đăng ký thuế, nhưng tình trạng vi phạm vẫn xảy ra thường xuyên. Nếu các cơ quan có thẩm quyền không kịp thời phát hiện và xử phạt, các cá nhân và tổ chức này có thể thực hiện thành công hành vi trốn thuế, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động quản lý thuế và làm thất thoát ngân sách. Đặc biệt, đối với mặt hàng thuốc lá, thuế TTĐB là công cụ quan trọng nhằm hạn chế lượng tiêu thụ do làm tăng giá bán thuốc lá lên mức cao hơn nhiều so với giá sản xuất. Khi các đối tượng trốn thuế, họ có thể giảm giá bán thuốc lá xuống rất thấp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến mục tiêu kiểm soát và hạn chế tiêu thụ thuốc lá của Nhà nước.

4. Một số kiến nghị hoàn thiện quy định pháp luật về thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá tại Việt Nam

Thứ nhất, Việt Nam nên lựa chọn một trong phương án nhằm hoàn thiện pháp luật thuế TTĐB đối với thuốc lá, hạn chế hành vi kinh doanh và tiêu thụ các sản phẩm thuốc lá điện tử thế hệ mới. (i) Phương án thứ nhất, bổ sung thuốc lá mới vào danh mục đối tượng chịu thuế TTĐB theo xu hướng chung của thế giới. Bên cạnh đó, cần kịp thời xây dựng khung pháp lý để kiểm soát hoạt động tiêu thụ, sản xuất, nhập khẩu mặt hàng thuốc lá mới, cần cụ thể hoá các quy định về cấm quảng cáo, khuyến mãi, tài trợ mặt hàng thuốc lá mới, kiểm soát thành phần và khối lượng của các sản phẩm này; hạn chế hoặc cấm xuất, nhập khẩu, phân phối, bán thuốc lá mới; sửa đổi, bổ sung định nghĩa về thuốc lá mới và mở rộng đối tượng điều chỉnh đặc biệt là thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng. (ii) Phương án thứ hai: Ban hành các quy định cấm hoàn toàn hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ và quảng cáo thuốc lá thế hệ mới. Nếu các sản phẩm thuốc lá mới đã bị cấm thì sẽ không đặt ra các vấn đề về thuế. Để xây dựng một khung pháp lý vững chắc nhằm kiểm soát và giảm thiểu tác hại của thuốc lá mới, đòi hỏi cần phải nghiên cứu, ban hành và hoàn thiện các quy định trong một thời gian tương đối dài. Trong khi

đó, thuốc lá mới có nguy cơ gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe của cộng đồng, nếu để hoạt động tiêu thụ này diễn ra trong thời gian dài sẽ gây hậu quả nghiêm trọng đến sức khỏe cộng đồng. Chính vì vậy, phương án cấm tiêu thụ thuốc lá mới đang được nhiều nhà làm Luật và tổ chức Y tế thế giới khuyến nghị⁶. Tuy nhiên để có thể cấm hoàn toàn việc sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ và quảng cáo thuốc lá mới cần có các kết luận rõ ràng về ảnh hưởng của thuốc lá mới với đời sống xã hội. Đối với sản phẩm thuốc lá, tác giả đề xuất bổ sung thuốc lá vào đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, vì thuốc lá được sản xuất manh mún, không có hình thức và đóng gói chuẩn nên việc thu thuế và tốn rất nhiều thời gian và chi phí, chính vì vậy trước khi thu thuế đối với thuốc lá, cần bổ sung các quy định chi tiết về tiêu chuẩn thành phần thuốc lá, quy các đóng gói, điều kiện sản xuất kinh doanh thuốc lá, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm soát thuốc lá, giảm thiểu các chi phí liên quan đến kiểm soát, truy thu thuế đối với mặt hàng này.

Thứ hai, việc tăng thuế suất thuế TTĐB đối với thuốc lá cần được cụ thể hóa thành các bước đi chi tiết nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu giảm tỷ lệ sử dụng thuốc lá, đồng thời bảo đảm nguồn thu ngân sách. Trong Chiến lược Quốc gia về phòng, chống tác hại của thuốc lá đến năm 2030, Thủ tướng đã giao Bộ Tài chính xây dựng lộ trình tăng thuế phù hợp. Các phương án đề xuất cụ thể bao gồm: (i) Phương án 1: Năm 2026, giữ nguyên thuế suất 75% trên giá bán, bổ sung thêm mức thuế tuyệt đối 2.000 đồng/bao thuốc lá. Từ năm 2027 đến 2030, mỗi năm tăng thêm 2.000 đồng/bao, đến năm 2030 mức thuế tuyệt đối đạt 10.000 đồng/bao; (ii) Phương án 2: Khi Luật Thuế TTĐB (sửa đổi) có hiệu lực năm 2026, duy trì tỷ lệ thuế 75% nhưng bổ sung mức thuế tuyệt đối 5.000 đồng/bao thuốc lá. Lộ trình sau đó sẽ điều chỉnh mức thuế này đến năm 2030 để đạt tỷ trọng thuế trên giá bán lẻ theo khuyến nghị của WHO. Ngoài ra, cần thực hiện đánh giá hiệu quả các phương án này, bao gồm việc tính thuế dựa trên giá bán lẻ hoặc sử dụng cơ cấu thuế hỗn hợp để kiểm soát giá thuốc lá một cách hiệu quả hơn. Bộ Tài chính cũng nên xây dựng đề án cải cách thuế TTĐB toàn diện với thuốc lá, hướng tới mục tiêu không chỉ tăng thu mà còn hạn chế khả năng tiếp cận của người tiêu dùng, đặc biệt là thanh thiếu niên. Việc tăng thuế suất này đóng vai trò quan trọng trong hạn chế người mới tiếp cận thuốc lá, thúc đẩy người nghiện bỏ thuốc, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và tăng nguồn thu ngân sách, đóng góp vào sự phát triển kinh tế bền vững của Việt

⁶ WHO (2024), truy cập tại <https://www.who.int/news-room/questions-and-answers/item/tobacco-e-cigarettes>, ngày truy cập 06/10/2024.

Nam. Do đó, việc lựa chọn lộ trình thuế phù hợp để áp dụng trong giai đoạn hiện nay là một giải pháp thiết thực và cần được triển khai nhanh chóng.

Thứ ba, nên xem xét để áp dụng phương pháp tính thuế TTĐB hỗn hợp bao gồm phương pháp tính thuế tương đối và phương pháp tính thuế tuyệt đối đảm bảo yếu tố điều chỉnh tăng thuế TTĐB theo lộ trình, góp phần hạn chế tiêu dùng thuốc lá bảo vệ sức khỏe cộng đồng, giảm tỷ lệ hút thuốc lá theo mục tiêu đặt ra đối với từng nhóm đối tượng theo chiến lược quốc gia về phòng chống tác hại của thuốc lá. Không chỉ có vậy, việc áp dụng mô hình thuế suất hỗn hợp trên cơ sở xác định tỷ lệ thuế suất tương đối và mức thuế bằng tiền trên từng bao thuốc còn giúp giảm thiểu các tác động tiêu cực đến doanh nghiệp và người lao động liên quan đến ngành thuốc lá và đảm bảo nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Bởi vì, phương pháp tính thuế tuyệt đối phụ thuộc vào số lượng sản phẩm tiêu thụ, các nhà sản xuất có thể lợi dụng điều chỉnh các thông số kỹ thuật khác như chiều dài, khối lượng của điếu thuốc lá để bán với mức giá cao hơn trong khi vẫn phải chịu một mức thuế tuyệt đối không đổi. Các nhà sản xuất có thể sản xuất các sản phẩm có chiều dài gấp 02 đến 03 lần chiều dài điếu thuốc thông thường hoặc với khối lượng thuốc lá lớn hơn trong mỗi sản phẩm thuốc lá. Điều này có nghĩa là nhiều nicotine được tiêu thụ trong cộng đồng. Hệ thống hỗn hợp giữa phương pháp tính tuyệt đối và tương đối sẽ giải quyết vấn đề này. Hệ thống thuế tương đối là “chốt chặn bên trên” chống lại các sự leo thang giá cả của các sản phẩm thuốc lá liên hệ với các thay đổi kỹ thuật và thương hiệu của sản phẩm thuốc lá; còn hệ thống thuế tuyệt đối là “chốt chặn bên dưới” chống lại các đợt hạ giá liên tục nhằm né tránh thuế tương đối và hành vi thay thế sản phẩm, đảm bảo cạnh tranh giữa các nhóm hàng hóa chất lượng cao có giá trị cao và các nhóm hàng hóa giá trị thấp với giá thấp. Hệ thống thuế hỗn hợp buộc doanh nghiệp thuốc lá phải nộp thuế gánh chịu hai khoản thuế và phải cân nhắc kỹ lưỡng cho các đợt tăng giá cũng như tăng sản lượng sản xuất các sản phẩm thuốc lá. Nhờ đó, lượng nicotine tiêu thụ trong cộng đồng sẽ giảm.

Thứ tư, để đảm bảo hoạt động thu, nộp thuế TTĐB đối với thuốc lá được thực hiện hiệu quả trên thực tế, đáp ứng kỳ vọng của nhà nước, điều chỉnh hoạt động tiêu thụ thuốc lá, cần hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động khai, nộp thuế và cung cấp hóa đơn chứng từ. Tình trạng kiểm tra không nghiêm túc, chỉ mang tính hình thức đối phó, nhằm mục tiêu trục lợi cần được nghiêm khắc xử lý và loại bỏ. Đặc biệt, pháp luật cần bổ sung các hình thức xử phạt nghiêm khắc, có tính răn đe hơn đối với các hành vi vi phạm trong hoạt động này. Bên cạnh đó, để nhằm hạn chế tình trạng gian dối trong đăng ký tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu để trốn thuế, pháp luật cần siết chặt các quy định về giám sát hoạt động tạm nhập, tái xuất, đồng thời đặt ra yêu cầu chặt chẽ về tính phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền. Tiếp đó, cần quy định chi tiết hơn về điều kiện

hoàn thuế, từ đó các bên có cơ sở để hưởng quyền hoàn thuế và nhà nước có thể kiểm soát chặt chẽ hơn về việc hoàn thuế TTĐB đối với thuốc lá.

5. Kết luận

Hoàn thiện pháp luật về thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá là một bước đi cấp thiết trong lộ trình phát triển bền vững tại Việt Nam. Bài viết đã nêu ra các bất cập trong hệ thống pháp luật hiện tại, bao gồm mức thuế suất còn thấp, phạm vi điều chỉnh chưa bao quát hết các sản phẩm thuốc lá mới như thuốc lá điện tử. Để nâng cao hiệu quả của thuế TTĐB đối với thuốc lá, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp như tăng mức thuế suất phù hợp, mở rộng đối tượng chịu thuế, và tăng cường các biện pháp giám sát, quản lý. Những giải pháp này không chỉ nhằm hạn chế tác động tiêu cực của thuốc lá đối với sức khỏe cộng đồng mà còn góp phần bảo vệ môi trường, hướng đến những mục tiêu phát triển bền vững mà Việt Nam đang hướng tới trong xu thế hội nhập quốc tế.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. An Nhiên (2023), *Sửa đổi phương pháp, tăng thuế TTĐB với sản phẩm thuốc lá theo lộ trình*, Tạp chí tài chính doanh nghiệp, truy cập tại <https://taichinhdoanhnghiep.net.vn/sua-doi-phuong-phap-tang-thue-ttdb-voi-san-pham-thuoc-la-theo-lo-trinh-d42504.html>, ngày truy cập 05/10/2024.
2. Cổng thông tin điện tử Bộ Tài Chính (2023), *Khuyến nghị áp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với một số sản phẩm thuốc lá mới*, truy cập tại https://mof.gov.vn/webcenter/portal/btcvn/pages_r/1/tinbotaichinh?dDocName=MOFU_CM267279, ngày truy cập 04/10/2024.
3. Văn Tuấn (2024), *Đồng thuận tăng thuế TTĐB đối với mặt hàng thuốc lá (2024)*, Thời báo tài chính Việt Nam, truy cập tại <https://thoibaotaichinhvietnam.vn/dong-thuan-tang-thue-tieu-thu-dac-biet-doi-voi-mat-hang-thuoc-la-155243.html>, ngày truy cập 05/10/2024.
4. Phạm Xuân Hòa, Nguyễn Ngọc Ánh (2024), *Cải cách thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá*, Tạp chí Tài chính online, truy cập tại <https://tapchitaichinh.vn/cai-cach-thue-tieu-thu-dac-biet-doi-voi-thuoc-la.html>, ngày truy cập 04/10/2024.
5. Phạm Thị Thu Hồng (2024), *Đánh giá tác động của việc điều chỉnh thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá đến thu ngân sách nhà nước của Việt Nam giai đoạn 2026-2030*, Tạp chí Kinh tế và Dự báo số Online, truy cập tại <https://kinhtevadubao.vn/danh-gia-tac-dong-cua-viec-dieu-chinh-thue-suat-thue-tieu-thu-dac-biet-doi-voi-thuoc-la-den-thu-ngan-sach-nha-nuoc-cua-viet-nam-giai-doan-2026-2030-29775.html>, ngày truy cập 04/10/2024.
6. WHO (2024), truy cập tại <https://www.who.int/news-room/questions-and-answers/item/tobacco-e-cigarettes>, ngày truy cập 06/10/2024.